

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRONG NGHIÊN CỨU, ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SỐ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC THỜI KỲ MỚI

Trần Văn Tân - Trần Văn Quang

Trường Đại học Nguyễn Huệ

Email: quangteo220882@gmail.com.

Tóm tắt: Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ số hiện nay không chỉ là xu thế tất yếu mà còn là nhiệm vụ chiến lược để nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Sinh viên các trường đại học, với tư cách là lực lượng trí thức trẻ, đóng vai trò xung kích và nòng cốt trong việc tiếp nhận, sáng tạo, ứng dụng công nghệ mới, hiện đại. Bài viết tập trung phân tích thực trạng năng lực số của sinh viên, từ đó đề xuất hệ thống các giải pháp toàn diện nhằm khơi dậy tiềm năng sáng tạo của thế hệ trẻ, góp phần hiện thực hóa mục tiêu xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc trong kỷ nguyên số.

Từ khóa: Sinh viên đại học, công nghệ số, năng lực số, kỷ nguyên mới.

Nhận bài: 28/01/2026; Biên tập: 29/01/2026; Phản biện: 02/02/2026; Duyệt đăng: 09/02/2026.

1. Đặt vấn đề

Trong hành trình thực hiện khát vọng phát triển đất nước hùng cường, Đảng và Nhà nước ta đã xác định chuyển đổi số là phương thức phát triển mới giúp rút ngắn quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã khẳng định mục tiêu thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng mạnh mẽ khoa học và công nghệ vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Trong bối cảnh đó, sinh viên trường đại học, những “chủ nhân tương lai” của đất nước đang được đào tạo bài bản, chính là lực lượng then chốt để thực hiện nhiệm vụ này. Việc phát huy vai trò của sinh viên trong nghiên cứu, ứng dụng công nghệ số không chỉ giúp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực mà còn tạo ra động lực trực tiếp để giải quyết các bài toán về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trong tình hình mới.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý luận về vai trò của sinh viên đại học trong nghiên cứu, ứng dụng công nghệ số

Công nghệ số được hiểu là tập hợp các công nghệ dựa trên nền tảng dữ liệu số, bao gồm trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), Internet vạn vật (IoT), điện toán đám mây, chuỗi khối (Blockchain)... Đây không chỉ là công cụ kỹ thuật mà còn là phương thức tổ chức mới của nền kinh tế - xã hội toàn cầu. Sinh viên đại học là lực lượng đang trong quá trình hình thành và phát triển toàn diện về hệ thống tri thức, kỹ năng và tư duy khoa học. So với các thành phần, nhóm xã hội khác, sinh viên có ba lợi thế nổi bật trong nghiên cứu, ứng dụng công nghệ số:

Lợi thế về khả năng tiếp thu tri thức: Sinh viên có nền tảng cơ bản về học thuật, được tiếp cận hệ thống tri thức hiện đại, phương pháp nghiên cứu khoa học.

Lợi thế về tư duy sáng tạo, khả năng thích ứng: Sinh viên thuộc thế hệ Gen Z, quen thuộc với môi trường số, dễ dàng thích ứng với sự thay đổi nhanh chóng của công nghệ hiện đại.

Lợi thế về vai trò trong xã hội: Sinh viên là lực lượng kế cận, trực tiếp tham gia vào tiến trình xây dựng nguồn nhân lực cho đất nước trong tương lai gần.

Từ góc độ lý luận, phát huy vai trò của sinh viên trong nghiên cứu và ứng dụng công nghệ số chính là đầu tư cho “nguồn vốn con người”, yếu tố quan trọng, quyết định đến năng lực cạnh tranh quốc gia trong kỷ nguyên mới.

2.2. Nhận thức về kỹ năng số của sinh viên trường đại học hiện nay

Kỹ năng số hiện nay được cấu thành từ ba trụ cột chính: năng lực dữ liệu, năng lực giao tiếp trực tuyến và năng lực an toàn số. Kỹ năng số không còn đơn thuần là việc sử dụng các công cụ tin học mà đã dịch chuyển sang khả năng tương tác, sáng tạo và quản trị trên môi trường số. Theo các báo cáo nghiên cứu về năng lực số của sinh viên tại Việt Nam năm 2025, nhận thức của thế hệ trẻ đã có những chuyển biến mạnh mẽ và thần tốc.

Sinh viên ngày nay không chỉ tiếp cận công nghệ như một phương tiện giải trí mà đã coi đó chính là công cụ nghiên cứu chiến lược. Sự bùng nổ của cuộc cách mạng 4.0, trí tuệ nhân tạo (AI) đã định hình lại cách sinh viên tư duy: 78% sinh viên đại học được khảo sát cho biết họ tin rằng AI là trợ thủ đắc lực trong việc cá nhân hóa lộ trình học tập và tối ưu hóa thời gian nghiên cứu (4). Nhận thức này chính là tiền đề quan trọng để sinh viên chủ động dấn thân vào những lĩnh vực khó, phức tạp, đòi hỏi tính sáng tạo cao như lập trình nhúng (Embedded Systems), phân tích dữ liệu lớn và an ninh mạng (Cybersecurity). Trong tình hình mới, nhận thức về kỹ năng số (Digital Skills) của sinh viên không chỉ dừng lại ở mức độ hiểu biết về tin học văn phòng hay các thao tác cơ bản trên không gian mạng, mà đã phát triển thành một hệ thống nhận thức đa tầng, đa chức năng, gắn liền với vận mệnh phát triển của đất nước, của dân tộc.

Thứ nhất, nhận thức về kỹ năng số chính là năng lực sinh tồn trong kỷ nguyên kinh tế tri thức. Sinh viên hiện nay hiểu rằng, trong một thế giới mà dữ liệu được ví như “dầu mỏ” của thế kỷ XXI, việc không có kỹ năng số cũng đồng nghĩa với việc bị đào thải khỏi dòng chảy lao động. Nhận thức này được cụ thể hóa thông qua việc sinh viên tự chủ động trang bị các kỹ năng như: quản trị dữ liệu, phân tích hệ thống và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI)... Theo báo cáo về xu hướng nguồn nhân lực năm 2025, có tới 88% sinh viên tin rằng kỹ năng số chuyên sâu là yếu tố then chốt giúp họ tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường lao động quốc tế (4). Điều này cho thấy sinh viên đã có sự chuyển dịch tư duy từ việc học công nghệ để “biết” sang học để “làm chủ” và để “sáng tạo”.

Thứ hai, nhận thức về sự giao thoa giữa kỹ năng chuyên môn và kỹ năng số. Sinh viên đã bước qua giai đoạn coi công nghệ thông tin là một ngành học độc lập, nhận thức của sinh viên tại các trường đại học hiện nay đã đạt đến trình độ “số hóa chuyên ngành”. Sinh viên khối ngành khoa học xã hội và nhân văn nhận thức được tầm quan trọng của việc ứng dụng Big Data trong phân tích hành vi xã hội; sinh viên khối ngành kinh tế tập trung vào Fintech và thương mại điện tử; sinh viên khối ngành kỹ thuật hướng tới sản xuất thông minh và robot hóa... Sự chuyển biến này tạo ra một thế hệ trí thức trẻ có tư duy tích hợp, biết dùng công nghệ làm đòn bẩy để giải quyết các bài toán chuyên biệt của từng ngành nghề, từng lĩnh vực ở cấp độ vĩ mô.

Thứ ba, nhận thức về đạo đức, văn hóa và trách nhiệm số. Đây là tầng nhận thức cao nhất và quan trọng nhất trong bối cảnh không gian mạng đầy biến động hiện nay. Sinh viên trường đại học nhận thức được rằng một công dân số ưu tú không chỉ giỏi về kỹ thuật mà phải có đạo đức, văn hóa và bản lĩnh chính trị vững vàng. Trong đó, nhận thức về văn hóa số bao gồm việc tôn trọng bản quyền trí tuệ, bảo vệ bí mật dữ liệu cá nhân và quốc gia và hiện nay sinh viên nhận thức rõ vị trí, vai trò, tầm quan trọng của mình là lực lượng tiên phong trong việc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng. Họ hiểu rằng mỗi hành động chia sẻ, mỗi bình luận hay mỗi sản phẩm số do mình tạo ra đều có sức lan tỏa và ảnh hưởng đến an ninh tư tưởng sâu rộng trong cộng đồng.

Thứ tư, nhận thức về tinh thần học tập suốt đời trong môi trường số. Do tốc độ lạc hậu của công nghệ diễn ra rất nhanh (chu kỳ thay đổi công nghệ hiện nay chỉ dao động từ khoảng 18 - 24 tháng), sinh viên đã hình thành nhận thức liên tục về việc “học lại” và “học nâng cao”. Họ không còn coi bằng đại học là điểm kết thúc, mà là điểm bắt đầu của một lộ trình tự học số xuyên suốt. Việc tiếp cận các khóa học mở (Massive Open Online Course - MOOCs), các chứng chỉ số quốc tế và các diễn đàn

công nghệ chuyên sâu đã trở thành một phần trong thói quen học tập, nghiên cứu hàng ngày của sinh viên, thể hiện sự cầu thị và tư duy tiến thủ của thế hệ trẻ trước yêu cầu xây dựng đất nước trong giai đoạn hiện đại.

Nhận thức về kỹ năng số của sinh viên hiện nay đã có sự phát triển vượt bậc cả về chất và lượng. Đây không còn là sự tiếp nhận thụ động mà là một quá trình tự giác, mang tính chủ động chiến lược, gắn liền giữa lợi ích cá nhân với trách nhiệm phát triển của quốc gia. Nhận thức đúng đắn này chính là “kim chỉ nam” để sinh viên dần thân vào học tập, nghiên cứu khoa học, biến các ý tưởng số thành những ứng dụng thực tiễn, đóng góp trực tiếp vào công cuộc xây dựng quốc gia số, xã hội số tại Việt Nam.

2.3. Thực trạng năng lực số của sinh viên trường đại học hiện nay

Dựa trên các báo cáo thực chứng giai đoạn 2024 - 2026, sinh viên đại học có ưu thế tự nhiên về công nghệ, lĩnh vực số hóa. Tỷ lệ sinh viên sử dụng các công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) trong học tập và nghiên cứu tăng vọt, đạt mức 92% vào năm 2025 (4). Tinh thần chủ động đổi mới sáng tạo trong các phong trào “Bình dân học vụ số”, “Công dân số”, “Xã hội số”, “Sinh viên nghiên cứu khoa học” chuyển hướng mạnh mẽ sang các đề tài ứng dụng. Riêng năm học 2024 - 2025, tỷ lệ đề tài nghiên cứu liên quan đến chuyển đổi số, AI và Big Data tại các trường khối kỹ thuật tăng trung bình 15% mỗi năm (2). Nhiều đề tài không chỉ dừng lại ở mức nghiên cứu lý thuyết mà đã được thử nghiệm, ứng dụng trong quản lý giáo dục, sản xuất thông minh, thương mại điện tử và dịch vụ số. Nhiều dự án khởi nghiệp số của sinh viên đã đạt giải cao tại các kỳ thi quốc gia và quốc tế.

Tuy nhiên, khoảng cách năng lực số giữa các vùng miền và ngành học vẫn tồn tại sự chênh lệch lớn giữa sinh viên thành thị và khu vực nông thôn, miền núi; giữa khối ngành kỹ thuật và khối ngành xã hội... Hồng kỹ năng sáng tạo nội dung số chuyên sâu, phần lớn sinh viên dừng lại ở mức độ “người tiêu dùng số” thành thạo (sử dụng mạng xã hội, giải trí) nhưng lại yếu ở kỹ năng “sáng tạo số” như tư duy lập trình, phân tích dữ liệu phức tạp hay tích hợp công nghệ vào thực hành chuyên môn. Một khảo sát thực tế cho thấy chỉ khoảng 30% sinh viên ra trường đáp ứng ngay được yêu cầu kỹ thuật chuyên sâu của doanh nghiệp (4). Kỹ năng về mức độ an toàn thông tin còn thấp, nhiều sinh viên còn chủ quan, đơn giản, mơ hồ trước các nguy cơ tấn công mạng, rò rỉ dữ liệu cá nhân hoặc thiếu bộ lọc thông tin trước các quan điểm sai trái trên mạng xã hội, thậm chí vô tình chia sẻ các nội dung xấu độc trên mạng xã hội vẫn diễn ra khá phổ biến.... Nguyên nhân do hạ tầng công nghệ số tại một số cơ sở giáo dục chưa đồng bộ; chương trình đào tạo chưa kịp cập nhật theo tốc độ thay đổi nhanh chóng

của công nghệ. Hành lang pháp lý và khung năng lực số chưa được thống nhất để đánh giá chuẩn xác trình độ của người học. Đồng thời, một bộ phận sinh viên vẫn còn tâm lý thụ động, “học để thi” hơn là học để làm chủ công nghệ. Sức ỳ trong tư duy cũ khiến các em ngại dần thân vào những lĩnh vực mới, khó và đòi hỏi phải có sự kiên trì nghiên cứu; chưa coi nghiên cứu và ứng dụng công nghệ số là trách nhiệm xã hội và sứ mệnh của trí thức trẻ trong sự nghiệp xây dựng đất nước.

2.4. Giải pháp phát huy vai trò của sinh viên trong nghiên cứu, ứng dụng công nghệ số hiện nay

Trong kỷ nguyên số, khi khoa học và công nghệ trở thành động lực phát triển chủ yếu của các quốc gia, sinh viên đại học không chỉ là đối tượng thụ hưởng thành quả của tiến bộ công nghệ mà còn phải trở thành lực lượng kiến tạo tương lai. Từ thực trạng trên cho thấy, mặc dù sinh viên hiện nay đã và đang hình thành những năng lực số cơ bản, song vẫn còn nhiều khoảng trống cần phải được bù đắp. Việc phát huy vai trò của sinh viên trong nghiên cứu, ứng dụng công nghệ số đòi hỏi có chiến lược toàn diện và lâu dài, trong đó mỗi mỗi tổ chức, thành phần, lực lượng tham gia cho đến xã hội, nhất là bản thân sinh viên phải đóng vai trò tích cực, chủ động, thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp. Cụ thể:

Thứ nhất, đổi mới căn bản, toàn diện chương trình đào tạo theo hướng phát triển năng lực số, năng lực sáng tạo và năng lực thích ứng cho sinh viên.

Cần được xác định đây là giải pháp nền tảng, có ý nghĩa quan trọng, quyết định. Trong bối cảnh tri thức nhân loại liên tục biến đổi, sinh viên không thể chỉ học những gì đã có, mà phải được trang bị khả năng tự học, tự nghiên cứu và sáng tạo tri thức mới bằng công nghệ số. Các trường đại học cần mạnh dạn chuyển từ mô hình đào tạo “truyền thụ kiến thức” sang mô hình “đào tạo năng lực”, “đánh giá năng lực”, lấy người học làm trung tâm, trong đó sinh viên được khuyến khích đặt câu hỏi, đề xuất vấn đề và tự tìm kiếm lời giải bằng các công cụ số hiện đại. Khi sinh viên nhận thức rằng mỗi giờ học, buổi học trên giảng đường... không chỉ để củng cố kiến thức, để thi cử mà còn là bước chuẩn bị quan trọng để đóng góp trí tuệ cho sự phát triển của đất nước, từ đó các em sẽ chủ động hơn trong học tập, nghiên cứu, thỏa sức sáng tạo, từng bước hình thành tinh thần làm chủ công nghệ hiện đại ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường.

Thứ hai, xây dựng phong trào đam mê nghiên cứu khoa học thực chất, sâu rộng, gắn với khát vọng giải quyết các vấn đề lớn của đất nước bằng công nghệ số trong sinh viên.

Đây chính là giải pháp mang tính thúc đẩy và lan tỏa. Nghiên cứu khoa học cần được xem là “trường học thứ hai” của sinh viên, nơi sinh viên được rèn luyện, phát triển tư duy khoa học, bản lĩnh trí thức

và tinh thần dân thân. Khi các công trình nghiên cứu được định hướng vào giải những bài toán cụ thể của chuyển đổi số quốc gia như cải cách hành chính, phát triển kinh tế số, y tế số, giáo dục số hay bảo vệ môi trường bằng công nghệ..., thì sinh viên sẽ nhận thức sâu sắc được rằng tri thức mà mình tạo ra có thể mang lại lợi ích thiết thực cho cộng đồng, cho xã hội. Chính cảm giác được đóng góp, được cống hiến, được dần thân sẽ trở thành nguồn cảm hứng mạnh mẽ, là động lực thôi thúc sinh viên vượt qua khó khăn, thách thức, kiên quyết, kiên trì theo đuổi con đường nghiên cứu và sáng tạo, vì sự nghiệp phát triển của đất nước.

Thứ ba, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách hỗ trợ sinh viên nghiên cứu, sáng tạo và khởi nghiệp trong lĩnh vực công nghệ số, coi sinh viên là “nguồn lực đổi mới sáng tạo chiến lược” của quốc gia.

Không có sáng tạo nào có thể phát triển bền vững nếu thiếu môi trường khuyến khích và bảo đảm những điều kiện thiết yếu. Việc hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách, hình thành các quỹ nghiên cứu, quỹ khởi nghiệp công nghệ, quỹ hỗ trợ phát triển sinh viên, quỹ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo... dành riêng cho sinh viên không chỉ mang ý nghĩa hỗ trợ tài chính, mà còn thể hiện niềm tin của Nhà nước và xã hội đối với trí tuệ trẻ, tri thức trẻ. Khi sinh viên nhận thức được rằng những ý tưởng của mình được lắng nghe, được chia sẻ, được đầu tư và có cơ hội đi vào thực tiễn, thâm nhập vào thực tiễn, các em sẽ dám nghĩ lớn, dám làm lớn, dám đổi mới sáng tạo và sẵn sàng chấp nhận rủi ro, thử thách. Chính từ môi trường đó sẽ xuất hiện những thể hệ doanh nhân công nghệ, nhà khoa học trẻ góp phần đưa Việt Nam vươn lên trong chuỗi giá trị toàn cầu, trong thời đại số.

Thứ tư, tăng cường liên kết chặt chẽ giữa nhà trường, doanh nghiệp và Nhà nước để tạo không gian cho sinh viên học tập, nghiên cứu.

Đối với sinh viên, không có bài học nào sâu sắc hơn việc được trực tiếp tham gia giải quyết các vấn đề thực tế của xã hội đang đặt ra, “học bằng hành động, trưởng thành bằng cống hiến”. Thông qua nhiều dự án hợp tác, chương trình thực tập và nghiên cứu đặt hàng, sinh viên có cơ hội tiếp xúc với môi trường làm việc chuyên nghiệp, hiện đại, hiểu rõ yêu cầu, sự cần thiết của nền kinh tế số và vai trò của công nghệ trong quản trị, sản xuất và dịch vụ cung ứng... Khi được tham gia vào các dự án chuyển đổi số mang tầm quốc gia, quốc tế hoặc địa phương, sinh viên sẽ nhận thức rõ hơn rằng mỗi đóng góp nhỏ của mình đều gắn liền với sự phát triển chung của đất nước, của xã hội. Chính trải nghiệm đó sẽ nuôi dưỡng tinh thần trách nhiệm xã hội và khát vọng cống hiến lâu dài của trí thức trẻ, giúp sinh viên định hình được bản thân trong kỷ nguyên mới của dân tộc.

Thứ năm, chú trọng giáo dục đạo đức, văn hóa và

trách nhiệm số, bồi dưỡng bản lĩnh chính trị và niềm tin cách mạng cho sinh viên trong môi trường số.

Đây là giải pháp mang tính định hướng cơ bản, lâu dài. Trong kỷ nguyên công nghệ, sức mạnh của trí tuệ số chỉ thực sự có ý nghĩa khi được dẫn dắt bởi những giá trị đạo đức, tính nhân văn và trách nhiệm xã hội. Sinh viên cần được trang bị không chỉ kỹ năng công nghệ mà còn là ý thức về sử dụng công nghệ một cách an toàn, lành mạnh và vì lợi ích chung. Thông qua giáo dục lý luận chính trị, pháp luật và các hoạt động thực tiễn, sinh viên được khơi dậy niềm tự hào dân tộc, ý thức bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc trên không gian mạng và khát vọng sử dụng công nghệ số để phục vụ con người, phục vụ xã hội, cống hiến và phục vụ đất nước. Khi sinh viên hiểu rằng mỗi sản phẩm công nghệ mình tạo ra đều gắn với danh dự cá nhân và hình ảnh quốc gia, dân tộc, các em sẽ tự giác học tập, rèn luyện, phấn đấu trở thành những công dân số toàn cầu vừa có trí tuệ, vừa có đạo đức, vừa có trách nhiệm. Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Thanh niên là người chủ tương lai của nước nhà. Thật vậy, nước nhà thịnh hay suy, yếu hay mạnh một phần lớn là do các thanh niên”(5). Do vậy, sinh viên hiện nay đóng vai trò quan trọng trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước, là lực lượng nòng cốt để xây dựng xã hội mới, đưa đất nước vững bước tiến lên trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

3. Kết luận

Phát huy vai trò của sinh viên trong nghiên cứu,

ứng dụng công nghệ số không chỉ nhằm nâng cao năng lực số của sinh viên, mà quan trọng hơn là đánh thức khát vọng cống hiến và tinh thần tiên phong của thế hệ trí thức trẻ Việt Nam trong thời đại số. Khi được truyền cảm hứng đúng đắn, được tạo điều kiện và được đặt vào vị trí trung tâm của quá trình đổi mới sáng tạo, sinh viên Việt Nam nói chung, sinh viên các trường đại học nói riêng hoàn toàn có đủ bản lĩnh và trí tuệ, đủ “tâm, tầm, trí, đức, thể, mỹ” để trở thành lực lượng nòng cốt, góp phần hiện thực hóa khát vọng xây dựng đất nước hùng cường, thịnh vượng trong kỷ nguyên số ■

Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2025). *Báo cáo tổng kết hoạt động Nghiên cứu khoa học sinh viên năm học 2024 - 2025*.
- [2]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập 1*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
- [3]. Decision Lab (2025). *Báo cáo xu hướng sử dụng AI tại Việt Nam: Gen Z và Sinh viên dẫn đầu*.
- [4]. Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập*. Nxb. Chính trị Quốc gia, Tập 5, tr.216.
- [5]. Thủ tướng Chính phủ (2022). *Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 phê duyệt “Đề án: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”*.
- [6]. Thủ tướng Chính phủ (2024). *Quyết định số 1705/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 phê duyệt “Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”*.

Promoting the role of university students in researching and applying digital technology to meet the requirements of national development in the new era

Tran Van Tan - Tran Van Quang
 Nguyen Hue University
 Email: quangteo220882@gmail.com.

Abstract: Research and application of digital technology is not only an inevitable trend but also a strategic task to enhance national competitiveness. The university students, as a young intellectual force, play a pioneering and core role in receiving, creating, and applying new and modern technologies. This article analyzes the current state of digital skills among university students, and then proposes a comprehensive system of solutions to unleash the creative potential of the younger generation, contributing to the realization of the goal of building a prosperous and happy nation in the digital age.
Keywords: University students, digital technology, digital skills, new era.